ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG NAM	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: 2533/QĐ-UBND	*Quảng Nam, ngày 22 tháng 9 năm 2022*

QUYẾT ĐỊNH
Về việc điều chuyển kế hoạch vốn ngân sách trung ương năm 2022

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG NAM

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước ngày 25/6/2015;

Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21/12/2016 của Chính phủ về quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;

Căn cứ Quyết định số 3626/QĐ-UBND ngày 10/12/2021 của UBND tỉnh về giao chỉ tiêu kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và dự toán ngân sách nhà nước năm 2022;

Căn cứ Quyết định số 352/QĐ-UBND ngày 10/2/2022 về ban hành kế hoạch thực hiện và giải ngân vốn đầu tư công năm 2022;

Theo thống nhất của Chủ tịch, các Phó Chủ tịch UBND tỉnh tại cuộc họp giao ban thường kỳ ngày 12/9/2022 (tiết (-) thứ nhất, khoản 6 Thông báo số 338/TB-UBND ngày 14/9/2022) và đề nghị của Sở Kế hoạch và Đầu tư tại Tờ trình số 179/TTr-SKHĐT ngày 31/8/2022.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Điều chuyển kế hoạch vốn ngân sách trung ương năm 2022 các dự án không có khả năng giải ngân để bổ sung kế hoạch vốn cho dự án Chống xói lở khẩn cấp và bảo vệ bờ biển Cửa Đại Hội An do Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng các công trình Nông nghiệp và PTNT tỉnh làm chủ đầu tư, số tiền: 51.500.000.000 đồng *(Năm mươi mốt tỷ năm trăm triệu đồng),* như sau:

(Chi tiết theo Phụ lục đính kèm)

Điều 2. Tổ chức thực hiện

1. Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng các công trình Nông nghiệp và PTNT tỉnh căn cứ kế hoạch vốn điều chuyển để thanh toán khối lượng dự án hoàn thành và thực hiện thanh, quyết toán kinh phí theo đúng quy định hiện hành.

2. Sở Kế hoạch và Đầu tư, Sở Tài chính, Kho bạc Nhà nước tỉnh chịu trách nhiệm giải quyết các hồ sơ, thủ tục để giải ngân và theo dõi, hướng dẫn, giám sát đơn vị thực hiện theo đúng quy định.

Điều 3. Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc các Sở, ngành: Tài chính, Kế hoạch và Đầu tư, Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng các công trình Nông nghiệp và PTNT tỉnh, Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng tỉnh, Kho bạc Nhà nước tỉnh và thủ trưởng các cơ quan, đơn vị liên quan chịu trách nhiệm thi hành quyết định này.

Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký./.

Nơi nhận:
- Như Điều 3;
- Các Bộ: KH&ĐT, TC;
- TT HĐND tỉnh;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Các Sở: XD, CT, NN&PTNT;
- Các PCVP;
- Lưu VT,TH.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Nguyễn Hồng Quang

Phụ lục

DANH MỤC DỰ ÁN ĐIỀU CHUYỂN KẾ HOẠCH VỐN NGÂN SÁCH TRUNG ƯƠNG NĂM 2022

(Kèm theo Quyết định số 2533/QĐ-UBND ngày 22/9/2022 của UBND tỉnh Quảng Nam)

Đơn vị tính: Triệu đồng

TT	Danh mục ngành, lĩnh vực/ dự án	Chủ đầu tư	Mã số dự án	Mã Loại - Khoản	Quyết định đầu tư			Kế hoạch vốn NSTW năm 2022			Điều chỉnh tăng (+); giảm (-) Kế hoạch vốn NSTW năm 2022	Kế hoạch vốn NSTW năm 2022 sau điều chỉnh	Ghi chú
					Số quyết định; ngày, tháng, năm	Tổng mức đầu tư		Kế hoạch vốn năm 2022 đã giao đến nay	Giải ngân KH vốn 2022 đến nay	Kế hoạch vốn 2022 còn lại đến nay			
						Tổng số	Trong đó: NSTW						
IV	**CÁC HOẠT ĐỘNG KINH TẾ**					**1.029.515**	**924.388**	**233.717**	**61.781**	**171.936**	**-**	**233.717**	
IV.1	**NÔNG, LÂM, DIÊM NGHIỆP; THỦY LỢI VÀ THỦY SẢN**					**342.000**	**340.000**	**19.000**	**15.000**	**4.000**	**47.500**	**66.500**	
a	**Dự án nhóm B**					**342.000**	**340.000**	**19.000**	**15.000**	**4.000**	**47.500**	**66.500**	
1	Chống xói lở khẩn cấp và bảo vệ bờ biển xã đảo Tam Hải	BQL dự án ĐTXD các công trình NN&PTNT	7845771	283	2380-28/8/20; 3225-5/11/2021	42.000	40.000	4.000	0	4.000	-4.000	0	Dự án vướng giải tỏa đền bù, giải ngân đến nay 0%, điều chỉnh theo KHTH
2	Chống xói lở khẩn cấp bờ biển Cửa Đại, thành phố Hội An		7845773	283	2624-25/9/20	300.000	300.000	15.000	15.000	0	+51.500	66.500	Thanh toán khối lượng dự án hoàn thành
IV.2	**CÔNG NGHIỆP**					**687.515**	**584.388**	**214.717**	**46.781**	**167.936**	**(47.500)**	**167.217**	
a	**Dự án nhóm B**					**687.515**	**584.388**	**214.717**	**46.781**	**167.936**	**(47.500)**	**167.217**	
1	Cấp điện nông thôn tỉnh Quảng Nam giai đoạn 2013 - 2020	BQL dự án ĐTXD tỉnh	7446520	309	716-10/3/14	687.515	584.388	214.717	46.781	167.936	-47.500	167.217	Dự án không có khả năng giải ngân hết KH vốn năm 2022